

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2014 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2015

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2014, kinh tế vĩ mô của Việt Nam cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát. Tăng trưởng kinh tế có bước phục hồi nhưng môi trường kinh doanh và năng suất, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp trong khi yêu cầu hội nhập quốc tế ngày càng cao.

Thị trường bất động sản năm 2014 tuy có dấu hiệu phục hồi nhưng sức mua vẫn còn rất thấp, cuộc khủng hoảng trong ngành xây dựng vẫn là một thách thức lớn.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA PVC NĂM 2014

Trước tình hình kinh tế trong nước và thế giới diễn biến hết sức phức tạp, PVC còn phải đối mặt với nhiều khó khăn thử thách với đặc thù riêng đến từ những nguyên nhân khách quan cũng như chủ quan của Tổng công ty.

Tuy nhiên, với sự quan tâm chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (Tập đoàn) - Cổ đông lớn nhất của PVC, sự hỗ trợ của các Ban chuyên môn, các đơn vị thành viên Tập đoàn và đặc biệt là tập thể CBCNV PVC đã chủ động, nỗ lực bền bỉ từng bước tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đồng thời quyết tâm thực hiện những mục tiêu dài hạn và ngắn mà PVC đã đề ra trong chiến lược phát triển của mình.

Trong năm 2014, Hội đồng quản trị đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo Công ty mẹ và các đơn vị thành viên tập trung vào 3 nhiệm vụ chính:

1. Đẩy mạnh giám sát, chỉ đạo hoạt động SXKD tại các dự án trọng điểm đảm bảo tiến độ, chất lượng và đẩy mạnh công tác tiếp thị, đấu thầu.
2. Làm rõ bức tranh thực trạng tài chính của PVC, từ đó tập trung xử lý tồn tại, vướng mắc liên quan đến công nợ, bảo lãnh, tạm ứng. Thực hiện việc kiểm điểm trách nhiệm cá nhân, tập thể theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ và Tập đoàn.
3. Từng bước thực hiện công tác tái cơ cấu PVC giai đoạn 2012-2015 đã được Tập đoàn phê duyệt tại Quyết định số 2034a/QĐ-DKVN ngày 20/9/2013.

Kết quả thể hiện tại các chỉ tiêu hoạt động SXKD năm 2014 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ hoàn thành
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	8.500,00	9.752,61	114,7%
	<i>Riêng Công ty mẹ</i>	Tỷ đồng	<i>6.500,00</i>	<i>6.982,70</i>	<i>107,4%</i>
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	7.500,00	9.520,16	126,9%
	<i>Riêng Công ty mẹ</i>	Tỷ đồng	<i>5.500,00</i>	<i>6.570,42</i>	<i>119,5%</i>
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-	47,23	
	<i>Riêng Công ty mẹ</i>	Tỷ đồng	-	<i>51,33</i>	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	-	10,31	
	<i>Riêng Công ty mẹ</i>	Tỷ đồng	-	<i>52,50</i>	
5	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	280,00	865,16	309,0%
	<i>Riêng Công ty mẹ</i>	Tỷ đồng	<i>135,00</i>	<i>592,30</i>	<i>438,7%</i>
6	Giá trị đầu tư	Tỷ đồng	497,42	329,93	66,3%
	<i>Riêng Công ty mẹ</i>	Tỷ đồng	<i>14,11</i>	<i>12,60</i>	<i>89,3%</i>
7	Thu nhập bình quân NLD	Trđồng/người/tháng	6,85	6,77	98,8%

Kết quả thực hiện công tác quản lý, điều hành đã đảm bảo cho toàn Tổng công ty cơ bản hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch đề ra trong năm 2014 và có mức tăng trưởng cao hơn năm 2013 với các chỉ tiêu như sau:

- Tổng giá trị sản xuất kinh doanh đạt 9.752,61 tỷ đồng/8.500 tỷ đồng, tương đương 114,7% kế hoạch. Trong đó công ty mẹ đạt 6.982,70 tỷ đồng/6.500 tỷ đồng, tương đương 107,4% kế hoạch.
- Tổng doanh thu đạt 9.520,16 tỷ đồng/7.500 tỷ đồng, tương đương 126,9% kế hoạch. Trong đó công ty mẹ đạt 6.570,42 tỷ đồng/5.500 tỷ đồng, tương đương 119,5% kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế toàn tổ hợp đạt 47,23 tỷ đồng, trong đó Công ty mẹ đạt 51,33 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế toàn tổ hợp đạt 10,31 tỷ đồng, trong đó Công ty mẹ đạt 52,50 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông công ty mẹ đạt 15,43 tỷ đồng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2014

1. Công tác giám sát, chỉ đạo hoạt động SXKD

Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng, đầy đủ chức năng, quyền hạn của HĐQT được quy định trong Điều lệ Tổng Công ty, phối hợp cùng Ban Kiểm soát tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát đối với hoạt động kinh doanh và công tác quản lý của Tổng công ty.

Hội đồng quản trị Tổng công ty đã theo sát và giám sát Ban Tổng giám đốc để triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung Nghị quyết Hội đồng quản trị đã đề ra về Kế hoạch triển khai các dự án trọng điểm đảm bảo tiến độ, chất lượng như: Dự án nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1 và dự án LHD Nghi Sơn... Đặc biệt

đã kịp thời xem xét, phê duyệt các nội dung do Ban Tổng giám đốc báo cáo, trình Hội đồng quản trị liên quan đến công tác đấu thầu, mua sắm tại dự án NM Nhiệt điện Thái Bình 2. Năm 2014, Hội đồng quản trị đã phê duyệt 149 Nghị quyết, Quyết định liên quan đến hoạt động SXKD tại các dự án trọng điểm.

Ngoài ra, Hội đồng quản trị đã theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành kinh doanh, thông qua các cuộc họp giao ban Tổng công ty, giao ban tại công trường với Ban quản lý/Ban điều hành dự án. Qua đó, đã kịp thời chỉ đạo Ban Tổng giám đốc về công tác điều hành, đẩy nhanh tiến độ triển khai, hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu thanh quyết toán tại các dự án.

Song song với việc đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án trọng điểm, Hội đồng quản trị trong năm qua cũng đã quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ Ban Tổng giám đốc trong công tác tiếp thị và đấu thầu, tìm kiếm công việc để gói đầu cho các năm sau, trong đó tập trung vào các gói thầu thuộc các dự án EPC NMNĐ Quảng Trạch 1, dự án NMNĐ Long Phú 1, dự án NMNĐ Sông Hậu 1, dự án Lọc hóa dầu Nghi Sơn... Tính đến thời điểm hiện tại, Tổng công ty đã trúng thầu/được chỉ định thầu 06 gói thầu.

2. Xử lý các tồn tại liên quan đến công nợ, bảo lãnh, tạm ứng và kiểm điểm trách nhiệm cá nhân

Năm 2014, Hội đồng quản trị đã tích cực đẩy mạnh chỉ đạo công tác thu hồi nợ. Đã thành lập Ban chỉ đạo xử lý các tồn tại liên quan đến các hợp đồng bảo lãnh, công nợ, tạm ứng của Tổng công ty, trực tiếp cử 01 Ủy viên Hội đồng quản trị phụ trách thường trực công tác xử lý tồn tại.

Đã định hướng thành lập Bộ phận chuyên trách về xử lý nợ của Tổng công ty, trong một thời gian ngắn đã rà soát thực trạng công nợ giữa Tổng công ty và các đơn vị thành viên Tổng công ty, với các đơn vị thành viên của Tập đoàn, phân loại các khoản nợ khó đòi, các khoản công nợ có thể xử lý bằng cách bù trừ/thu hồi/nhận chuyển nhượng tài sản... Thường xuyên tổ chức họp với các đơn vị có công nợ để bàn phương án giải quyết, thu hồi. Đồng thời đã kịp thời báo cáo, kiến nghị Tập đoàn để hỗ trợ giải quyết các khoản công nợ liên quan đến các đơn vị thành viên của Tập đoàn, cũng như xin Tập đoàn chấp thuận chủ trương xử lý 1 số khoản công nợ liên quan đến khoản vay ủy thác của Tập đoàn qua OceanBank bằng cách nhận lại các khoản đầu tư tại các đơn vị. Ngoài ra, thường xuyên chỉ đạo Ban Tổng giám đốc trong việc tích cực thu hồi công nợ cá nhân tại Công ty mẹ.

Kết quả đạt được là đã thu hồi khoản nợ từ PVEIC 19,3 tỷ đồng; tiền cổ tức năm 2010 từ Vinaconex-PVC 100 triệu đồng; tiền cổ tức của PVC-FECON từ PVV-IC 200 triệu đồng; thu hồi khoản nợ từ Ban Quản lý dự án Nhà máy lọc dầu Dung Quất 2,47 tỷ đồng; công nợ chuyển nhượng PVC5 từ Công ty An Thịnh Phát 2 tỷ đồng; công nợ từ PVC-IC 7,45 tỷ đồng; tiền cổ tức của PVC-IC 10,2 tỷ đồng; công nợ từ Công ty Hợp Thành 1 tỷ đồng; công nợ từ PVC-MT qua DQS 9,05 tỷ đồng; nợ tạm ứng cá nhân 200 triệu đồng. Ngoài ra, Hội đồng quản trị đã chấp thuận các phương án xử lý nợ thông qua việc nhận lại các máy móc, thiết bị của PVC-ME, xưởng cơ khí của PVC-MT...

Về các khoản bảo lãnh: Hội đồng quản trị đã hỗ trợ Ban Tổng giám đốc làm việc với các Ngân hàng PVCombank, Oceanbank, Lienvietpostbank,... để có các phương án giãn/giải tỏa nghĩa vụ bảo lãnh của PVC. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc làm rõ về tình trạng pháp lý của từng khoản công nợ phải thu khó đòi, từng khoản bảo lãnh vay vốn của Tổng công ty cho các đơn vị thành viên để có cơ sở trong công tác hạch toán kế toán, phản ánh bức tranh tài chính của PVC trung thực, minh bạch, từ đó có các đường lối chiến lược đúng đắn trong công tác quản trị doanh nghiệp.

Về công tác kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân tại Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam giai đoạn 2008 - 2012: Thực hiện chỉ đạo của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Thường vụ Đảng ủy và Hội đồng quản trị Tổng công ty đã tổ chức triển khai công tác kiểm điểm trách nhiệm đến tất cả các tập thể, cá nhân theo yêu cầu của Tập đoàn và tập trung vào các nội dung ảnh hưởng đến kết quả hoạt động của Tổng công ty. Kết quả thực hiện công tác kiểm điểm đã được báo cáo lên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và Bộ Công thương.

3. Công tác tái cơ cấu của Tổng công ty

Tập trung thực hiện phương án tái cơ cấu PVC giai đoạn 2012-2015 đã được Tập đoàn phê duyệt tại quyết định số 2034a/QĐ-DKVN ngày 20/9/2013. Đã thành lập Ban chỉ đạo tái cơ cấu của Tổng công ty và Tổ giúp việc Ban chỉ đạo do một đồng chí Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGD giữ vai trò Thường trực Ban chỉ đạo – Tổ trưởng Tổ giúp việc. Năm 2014, Hội đồng quản trị đã khẩn trương, nghiêm túc triển khai các nội dung tái cơ cấu doanh nghiệp và đạt được các kết quả như sau:

- Chỉ đạo rà soát và triển khai kế hoạch chi tiết để kịp thời điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quản lý nội bộ đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh và nhu cầu quản lý điều hành trong giai đoạn tái cơ cấu hiện nay. Trong năm 2014, Hội đồng quản trị đã ban hành 123 văn bản về tổ chức, quản lý. Tổng công ty đã hoàn thành sửa đổi, bổ sung 12 quy chế/quy định, xây dựng mới 07 quy chế/quy định và bãi bỏ 03 quy chế quy định không còn phù hợp.
- Thành lập các đoàn kiểm tra để thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD tại một số công ty con và Ban điều hành dự án như tại PVC-PT, PVC-Land, BDH Vũng Áng - Quảng Trạch, BDH Thái Bình 2. Qua công tác kiểm tra, đã kịp thời phát hiện và chấn chỉnh một số nội dung tại các đơn vị. Bên cạnh đó, để tăng cường trách nhiệm, quyền hạn và chỉ đạo của Tổng công ty đối với Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp khác, năm 2014 Tổng công ty đã tiến hành thay thế, kiện toàn 38 lượt người đại diện tại 20 đơn vị, trong đó một số đơn vị hoạt động không hiệu quả như PVC-ME, PVC-HN, PVC-MT, PVC-TH.
- Chỉ đạo phối hợp với Công ty CP Chứng khoán Dầu khí (PSI), Công ty TNHH Deloitte Việt Nam và cơ bản làm rõ thực trạng tình hình tài chính của các công ty con; qua đó, đã đánh giá chỉ còn các công ty như PVC-MS, PVC-IC, PVC-Phú Đạt có khả năng phát triển bền vững còn lại phần lớn các công ty con hoạt động không hiệu quả, không bảo toàn được phần vốn góp của Tổng công ty tại đơn vị và xác định được một số công ty con không có khả năng hoạt động liên tục như PVC-

ME, PVC-HN, PVC-MT, các công ty con, công ty liên kết đang trong tình trạng tiến tới mất khả năng hoạt động liên tục như PVC-Land, PVC-MK, PVC-TH, PVC-PT và các công ty liên kết đã lỗ hết, gần hết vốn như PVC-Metal, PVC-SG, PVNC.

- Hội đồng quản trị Tổng công ty đã ban hành nghị quyết số 185/NQ-XLKD ngày 10/3/2014 về việc phê duyệt chủ trương thoái toàn bộ phần vốn góp của PVC tại 13 công ty con, công ty đầu tư tài chính và công ty liên kết đã niêm yết trên sàn chứng khoán. Qua đó, đã tiến hành thoái vốn thành công đối với phần vốn góp tại Công ty CP khoáng sản FECON, một phần vốn góp tại Công ty Cổ phần Xây dựng Sông Hồng.

Thực hiện chỉ đạo Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và vận dụng Quyết định số 51/2014/-TTg ngày 15/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về “Một số nội dung về thoái vốn, bán cổ phần và đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán của doanh nghiệp Nhà nước”, Hội đồng quản trị đã ban hành Quyết định số 967/QĐ-XLKD ngày 31/10/2014 về việc phê duyệt phương án tái cơ cấu, thoái vốn các đơn vị/khoản đầu tư của Tổng công ty. Trong năm 2014 và quý I/2015, đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện thoái được vốn tại 07 đơn vị/ tổng số kế hoạch 34 đơn vị (trong đó 02 đơn vị thoái 100% vốn góp và 05 đơn vị thoái một phần vốn góp) thu về số tiền đầu tư là 71,34 tỷ đồng.

Đối với các đơn vị chưa niêm yết trên Sàn giao dịch chứng khoán, PVC đã ký hợp đồng với các đơn vị tư vấn về việc tư vấn xác định giá trị phần vốn góp của PVC tại PVC-SSG và tư vấn tổ chức bán đấu giá cổ phần tại PV-SSG. Đối với các đơn vị không còn khả năng hoạt động liên tục, PVC đang làm việc với tư vấn luật để được tư vấn về các trình tự, thủ tục thực hiện giải thể, phá sản theo đúng quy định của pháp luật.

Ngoài ra, Hội đồng quản trị đã báo cáo Tập đoàn và chỉ đạo đàm phán để thực hiện các thủ tục chuyển nhượng phần vốn góp tại Công ty CP Xi măng Hạ Long và Công ty CP Cơ điện Dầu khí Việt Nam (PV E&C).

Bên cạnh việc thực hiện thoái vốn tại các đơn vị, Hội đồng quản trị cũng đã chỉ đạo người đại diện phần vốn tại các đơn vị thành viên tiếp tục rà soát, tìm kiếm các đối tác để thoái vốn/ chuyển nhượng các dự án khác như: Bạc Liêu Tower (PVC-Mekong), Sunlight Hải Phòng (PVC-Đông Đô), Sân golf Nha Trang (Petroland và INT)...

4. Báo cáo thù lao và chi phí của HĐQT

4.1. Quyết toán tiền lương/thù lao và chi phí của HĐQT năm 2014

- Tiền lương/Thù lao của các thành viên HĐQT năm 2014:

STT	Họ và tên	Tiền lương/Thù lao cả năm 2014	Ghi chú
1	Bùi Ngọc Thắng	618,366,000 đồng	
2	Trần Minh Ngọc	613,515,000 đồng	
3	Nguyễn Huy Hoà	474,510,000 đồng	
4	Nguyễn Thị Thu Hường	469,659,000 đồng	
5	Bùi Ngọc Hưng	496,059,000 đồng	

- Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2014 là 2,27 tỷ đồng.

4.2. Kế hoạch tiền lương/thù lao và chi phí của HĐQT năm 2015

- Phương án tiền lương/thù lao của HĐQT năm 2015:
 - + Đối với thành viên Hội đồng quản trị là Người đại diện của Tập đoàn: thực hiện theo Quy chế quản lý tiền lương, tiền thưởng và chế độ chính sách đối với Người đại diện của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tại doanh nghiệp khác.
 - + Đối với thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách không là Người đại diện của Tập đoàn: thực hiện theo Quy chế trả lương Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam.
 - + Đối với thành viên HĐQT không chuyên trách: không quá 4 triệu đồng/tháng.
- Chi phí hoạt động năm 2015: Thực hiện theo các Quy định của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam.

5. Đánh giá chung

Năm 2014, dưới sự chỉ đạo và hỗ trợ sát sao của Tập đoàn – Cổ đông lớn nhất, Tổng công ty đã khai thác tối đa các yếu tố thuận lợi, nỗ lực hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra. Tại một số Ban điều hành dự án của Tổng công ty đã phấn đấu thực hiện hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra (tại dự án NMNĐ Thái Bình 2, các gói thầu tại dự án NM LHD Nghi Sơn). Tại Công ty mẹ Tổng công ty cũng đã chủ động, tăng cường trong công tác thu hồi vốn, thu hồi công nợ; tích cực làm việc với các Ngân hàng, tổ chức tín dụng thực hiện gia hạn đối với các khoản vay ủy thác qua Tập đoàn, xử lý một phần các khoản PVC vay bảo lãnh cho đơn vị, có phương án cụ thể cho việc chuyển nhượng phần vốn góp tại Công ty Cổ phần Xi măng Hạ Long,... Kết quả là, PVC đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 phê duyệt tại Nghị quyết số 543/NQ-ĐHĐCĐ-XLKD ngày 07/6/2014.

Với nhiều nguyên nhân khách quan, và chủ quan, PVC vẫn còn một số việc chưa đạt yêu cầu như: tại một số dự án/ công trình còn chưa đạt tiến độ; công tác tái cơ cấu các đơn vị thành viên, đặc biệt việc thoái vốn còn chậm và gặp nhiều vướng mắc, thêm vào đó tại thời điểm cuối năm, giá dầu đột ngột giảm sâu dẫn đến giá của các loại cổ phiếu dầu khí trên TTCK đều giảm mạnh gây thêm khó khăn cho việc thoái vốn; công tác xác định công nợ còn gặp khó khăn, việc nghiệm thu thanh toán với thầu phụ còn nhiều vướng mắc do các phát sinh tại các dự án PVC là nhà thầu chưa được các cấp có thẩm quyền phê duyệt. Do vậy công tác thu hồi vốn và thu hồi công nợ còn chưa được triệt để.

Ngoài ra, hoạt động SXKD của các công ty con đều gặp rất nhiều khó khăn mà Tổng công ty chưa hỗ trợ được, ngoại trừ PVC-MS, PVC-IC. Giá trị khối lượng dở dang/công nợ phải thu tại các đơn vị/các Ban điều hành lớn, nhiều khoản công nợ/khối lượng dở dang tại một số đơn vị tồn tại từ lâu nhưng vẫn chưa thực hiện quyết toán và thu hồi dứt điểm làm ảnh hưởng rất lớn đến kết quả hoạt động SXKD của các đơn vị, điển hình là tại PVC-PT, PVC-MT, PVC-TB, PVC-TH. Các công ty hoạt động trong lĩnh vực bất động sản như PVC-Petroland, PVC-Đông Đô, PVC-Land tiếp tục khó khăn trong việc thu xếp vốn để hoàn thiện dự án bàn giao cho khách hàng, thoái vốn, chuyển nhượng dự án dẫn đến hầu hết các đơn vị bất động sản thua lỗ trong năm 2014, tiếp tục ảnh hưởng

đến kế hoạch tái cơ cấu của Tổng công ty trong năm 2015. Bên cạnh đó, việc triển khai không đúng tiến độ cam kết các dự án dẫn đến việc khách hàng khiếu kiện, khiếu nại ngày càng gay gắt và gây ảnh hưởng tiêu cực tới hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như uy tín của đơn vị, Tổng công ty và Tập đoàn.

Cùng với các khó khăn về hoạt động sản xuất kinh doanh, chế độ chính sách cho người lao động tại một số đơn vị thành viên không được đảm bảo. Một số đơn vị thành viên, tuy đã được Tập đoàn và Tổng công ty hỗ trợ nhưng vẫn còn nợ lương, nợ bảo hiểm xã hội của người lao động như PVC-HN, PVC-ME, PVC-PT, PVC-Land.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2015

1. Bối cảnh chung của PVC khi bước vào năm 2015:

1.1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của cổ đông lớn nhất là Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và sự ủng hộ của các đơn vị thành viên trong ngành Dầu khí.
- Các dự án của Tập đoàn, đặc biệt là các dự án điện, một số dự án mới vẫn được triển khai theo tiến độ.

1.2. Khó khăn:

- Nếu giá dầu thế giới giảm sâu sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ triển khai các dự án.
- Sự cạnh tranh giữa các công ty có cùng ngành nghề sản xuất kinh doanh trong và ngoài ngành.
- Các tồn tại của Tổng công ty giai đoạn trước đây sẽ tiếp tục bộc lộ và ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh, đặc biệt là tình hình tài chính.

1.3. Bối cảnh đặc thù năm 2015:

- Kỷ niệm 40 năm ngày thành lập Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.
- Tập đoàn tiến hành Đại hội Đảng bộ lần thứ 2.
- PVC tiến hành Đại hội Đảng bộ lần thứ 11.
- Năm cuối thực hiện đề án tái cơ cấu PVC giai đoạn 2012-2015 đã được Tập đoàn phê duyệt.

2. Kế hoạch hoạt động của HĐQT:

Trước những thuận lợi, khó khăn và hoàn cảnh đặc thù nêu trên, trong năm 2015 Hội đồng quản trị sẽ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát tình hình triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt về kế hoạch SXKD năm 2015 của Tổng công ty.

2.1. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015:

3500
TỔ
G TY
LẬP
ỆT N
HIỆM -

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	9.752,61	10.200,00
	<i>Riêng Công ty mẹ</i>	Tỷ đồng	6.982,70	8.690,00
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	9.520,16	9.450,00
	<i>Riêng Công ty mẹ</i>	Tỷ đồng	6.570,42	8.025,00
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	47,23	71,00
	<i>Riêng Công ty mẹ</i>	Tỷ đồng	51,33	12,00
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	10,31	56,00
	<i>Riêng Công ty mẹ</i>	Tỷ đồng	52,50	12,00
5	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	865,16	427,00
	<i>Riêng Công ty mẹ</i>	Tỷ đồng	592,30	314,00
6	Giá trị thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	329,93	345,63
	<i>Riêng Công ty mẹ</i>	Tỷ đồng	12,60	9,11
7	Thu nhập bình quân NLĐ (người/tháng)	Triệu đồng	6,77	7,20

Năm 2015, kế hoạch lợi nhuận của Công ty mẹ PVC là 12 tỷ đồng, toàn tổ hợp lãi 71 tỷ đồng. Tuy nhiên, kế hoạch xây dựng còn một số rủi ro sau do lợi nhuận của Công ty mẹ xây dựng chủ yếu đạt được từ dự án NMNĐ Thái Bình 2, PVC đã thực hiện và dự kiến tiếp tục phân bổ chi phí quản lý của Cơ quan Tổng công ty vào dự án. Nếu năm 2015, dự án chưa được phê duyệt theo cơ chế 2414/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ thì ảnh hưởng lớn tới kết quả SXKD của PVC.

2.2. Các nhiệm vụ trọng tâm:

Hội đồng quản trị PVC sẽ quán triệt sâu sắc ba nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2015:

- Tổ chức sản xuất kinh doanh để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015 đề ra; đảm bảo tiến độ, chất lượng và an toàn các dự án trọng điểm của Tập đoàn mà PVC đang thực hiện và các dự án mở rộng thị trường ra ngoài ngành.
- Quyết liệt đẩy mạnh, nhanh công tác tái cơ cấu đối với công ty Mẹ và các đơn vị thành viên thuộc Tổng công ty.
- Thực hiện quyết liệt công tác thu hồi, xử lý công nợ, hồ sơ thanh quyết toán các dự án đang dở dang hoặc đã hoàn thành.

2.3. Giải pháp:

- Nâng cao quản trị doanh nghiệp và năng lực cạnh tranh đồng bộ từ công ty mẹ đến các đơn vị thành viên.
- Đẩy mạnh tìm kiếm thông tin, tiếp thị, đấu thầu cung cấp dịch vụ xây lắp các dự án trong ngành, mở rộng thị trường ngoài ngành.
- Tập trung nguồn lực triển khai thực hiện các dự án trọng điểm đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng.
- Chỉ đạo tổ chức triển khai quyết liệt, tập trung vào lĩnh vực ngành nghề hoạt động chính, đẩy mạnh hoạt động SXKD trực tiếp tại Công ty mẹ-PVC. Rà soát, sắp xếp lại các đơn vị thành viên; kiên quyết thoái vốn đối với các đơn vị đủ điều kiện để thoái trên sàn; tích cực tìm kiếm đối tác để thoái vốn các đơn vị chưa niêm yết.
- Thường xuyên tổ chức rà soát và giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh các công ty con, liên danh - liên kết, giám sát hoạt động của người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại đơn vị, nâng cao hiệu quả đầu tư tài chính.

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo công tác lập hồ sơ nghiệm thu, thanh quyết toán, thu hồi vốn. Rà soát, đối chiếu, thực hiện các biện pháp thu hồi công nợ, đặc biệt là các khoản công nợ chéo giữa các đơn vị, công nợ nội bộ với các đơn vị thành viên Tập đoàn.
- Chỉ đạo tăng cường tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh tại Công ty mẹ; Chỉ đạo các đơn vị thành viên tiếp tục quán triệt triển khai thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiết giảm chi phí quản lý, tập trung giảm giá thành và nâng cao hiệu quả kinh doanh; Xây dựng và hoàn thiện hệ thống định mức kinh tế, kỹ thuật.
- Chuẩn bị tốt các điều kiện về nhân lực, nguồn vốn, cơ sở vật chất, thiết bị thi công để có thể triển khai các công trình/dự án trọng điểm của Tập đoàn và của các chủ đầu tư giao, đảm bảo tiến độ, chất lượng theo yêu cầu.
- Tăng cường công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực để đáp ứng được yêu cầu sản xuất kinh doanh, nhằm tạo cơ sở phát triển bền vững cho PVC trong tương lai.
- Xây dựng văn hóa “Người Xây lắp Dầu khí“, đảm bảo quyền lợi của người lao động.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2014 và kế hoạch hoạt động năm 2015 của Hội đồng quản trị PVC. Chúng tôi mong muốn các Quý Cổ đông sẽ đóng góp ý kiến thiết thực giúp Hội đồng quản trị PVC hoạt động ngày càng tốt hơn và có được chiến lược tốt nhất cho sự phát triển ổn định và bền vững của PVC.

Sau khi Đại hội đồng Cổ đông thường niên thông qua các nội dung báo cáo, Hội đồng quản trị sẽ xây dựng lộ trình và chương trình cụ thể trên tinh thần đổi mới kèm theo biện pháp chỉ đạo quyết liệt, triệt để nhằm đưa PVC vượt qua giai đoạn khó khăn và phát triển bền vững.

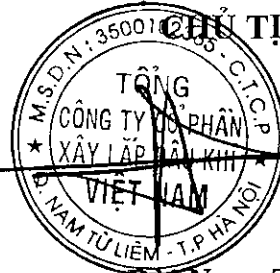
Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin tỏ lòng biết ơn đối với sự ủng hộ, tín nhiệm của toàn thể Quý vị Cổ đông trong thời gian qua. Chúng tôi cũng rất mong các Quý vị Cổ đông cảm thông và chia sẻ những khó khăn, thách thức mà Hội đồng quản trị PVC đã đối mặt trong năm 2014.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT/Ban TGD;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Bùi Ngọc Thắng

